

Ngày	6,390 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-13.1%	-30.6%	-23.9%

Q3/24		
ROE	2.2%	+/- YoY ▲ 3.4%

Q3/24		
DT thuần	3,708	QoQ ▲ 456 ▲ 14.0% YoY ▼ 264 ▼ 6.6%
tỷ VNĐ		

9T 2024		
DT thuần	10,348	YoY ▼ 988 ▼ 8.7%
tỷ VNĐ		

Q3/24		
LN gộp	455	QoQ ▼ 3.00 ▼ 0.6% YoY ▲ 71.0 ▲ 18.6%
tỷ VNĐ		

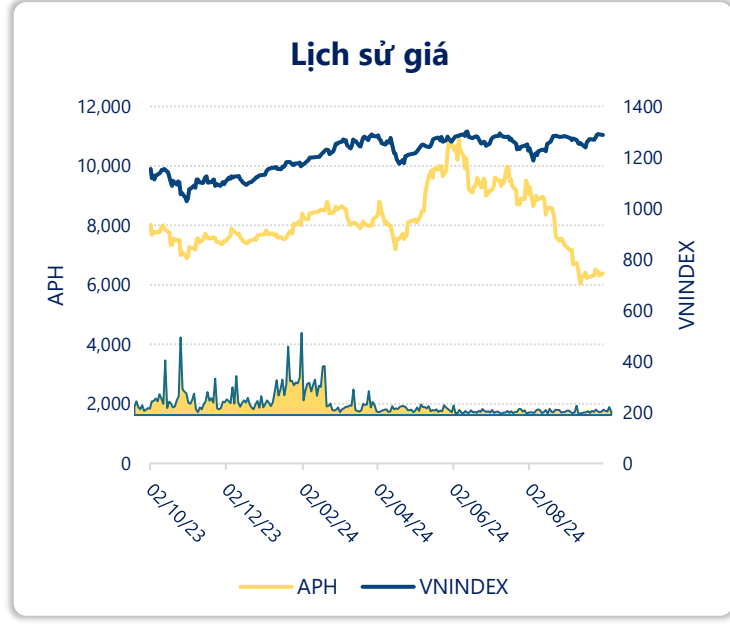
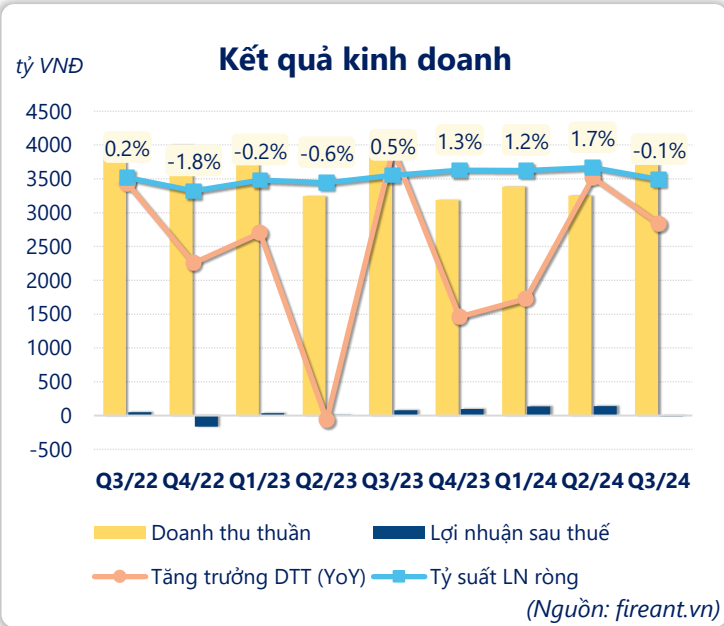
9T 2024		
LN gộp	1,333	YoY ▲ 312 ▲ 30.6%
tỷ VNĐ		

Q3/24		
LN thuần	-14.5	QoQ ▼ 198 ▼ 108% YoY ▼ 117 ▼ 114%
tỷ VNĐ		

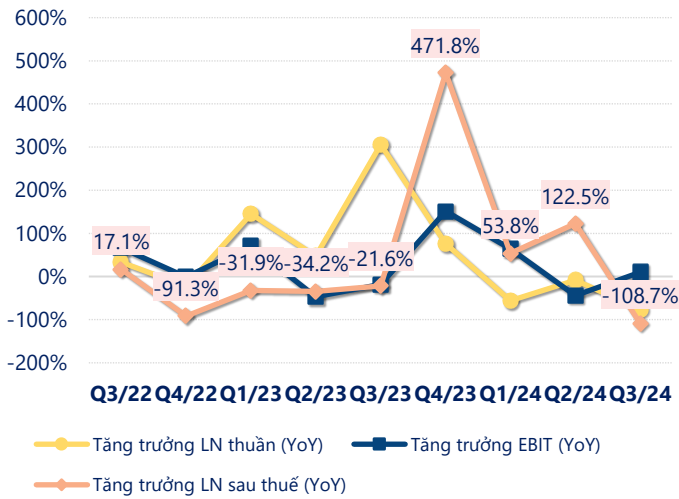
9T 2024		
LN thuần	334	YoY ▲ 150 ▲ 81.1%
tỷ VNĐ		

Q3/24		
LN sau thuế	-13.8	QoQ ▼ 152 ▼ 110% YoY ▼ 92.4 ▼ 118%
tỷ VNĐ		

9T 2024		
LN sau thuế	257	YoY ▲ 134 ▲ 108%
tỷ VNĐ		

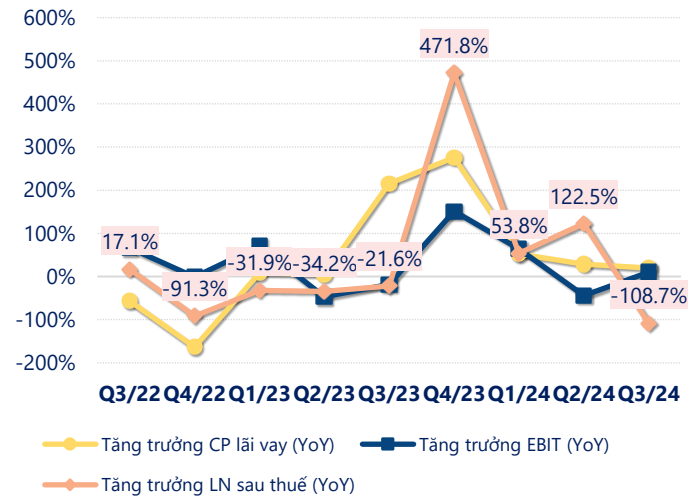


Tăng trưởng lợi nhuận



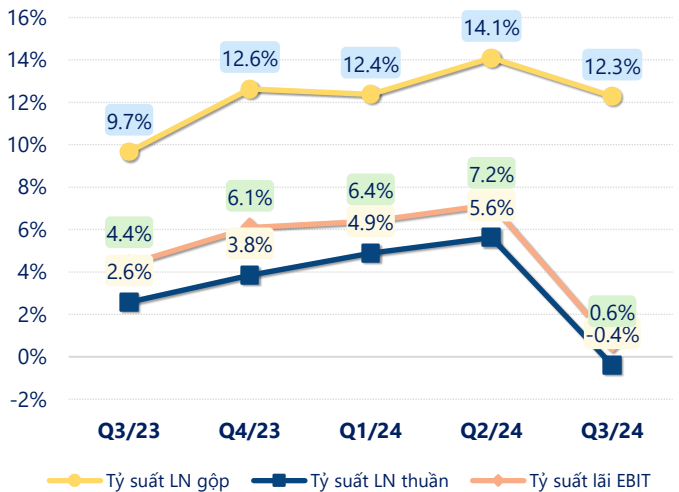
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



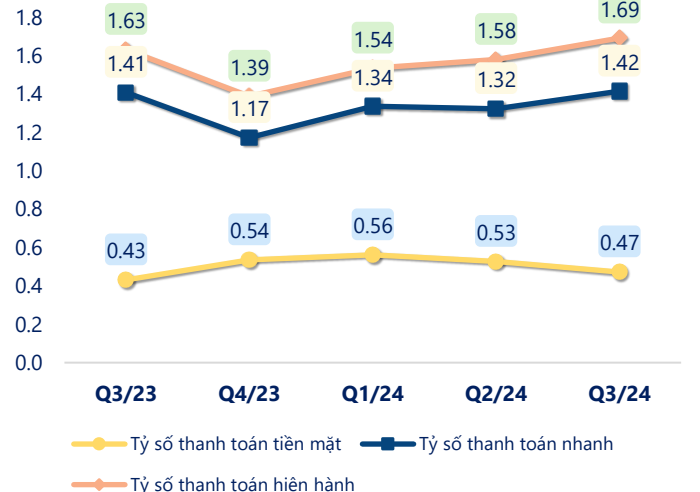
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



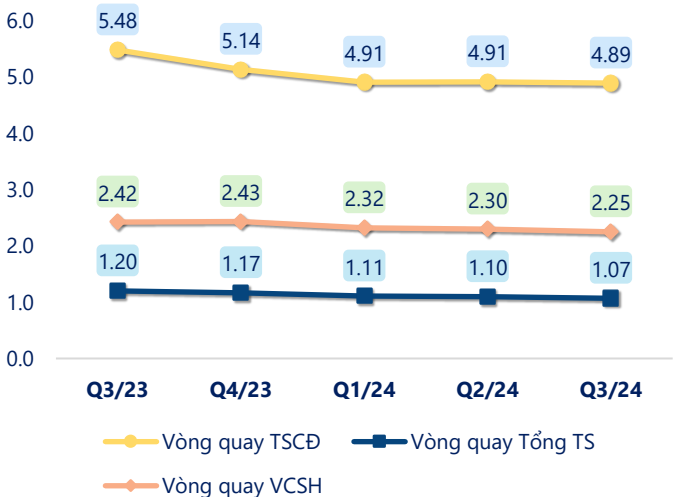
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



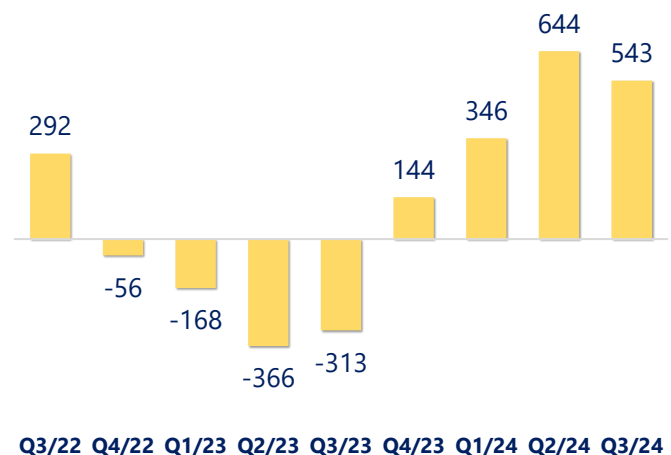
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

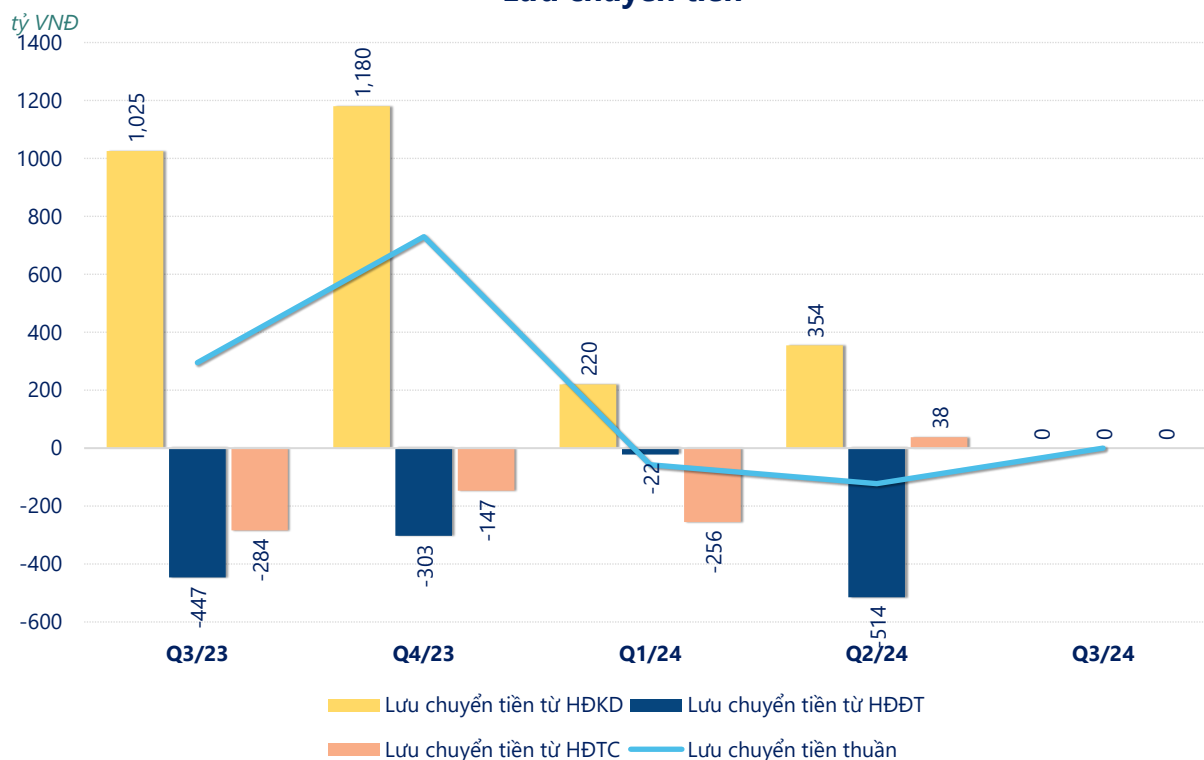
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	3,708	3,972	-6.6%	10,348	11,336	-8.7%
Giá vốn hàng bán	3,253	3,588	-9.3%	9,015	10,315	-12.6%
Lợi nhuận gộp	455	384	18.6%	1,333	1,021	30.6%
Doanh thu HĐTC	30.4	64.7	-53.1%	185	191	-3.3%
Chi phí TC	47.1	73.3	-35.7%	165	249	-33.7%
Chi phí lãi vay	40.9	66.7	-38.7%	139	213	-34.8%
LN trong công ty LKLD	4.92	4.11	19.8%	15.0	11.4	32.1%
Chi phí bán hàng	228	166	37.6%	582	441	31.9%
Chi phí QLDN	230	111	107%	451	348	29.7%
LN thuần từ HĐKD	-14.5	102	-114%	334	184	81.1%
Lợi nhuận khác	-2.25	4.70	-148%	0.98	9.69	-89.9%
LN trước thuế	-16.8	107	-116%	335	194	72.5%
Lợi nhuận sau thuế	-13.8	78.6	-118%	257	123	108%
LNST của CĐ cty mẹ	-4.15	20.4	-120%	92.2	-5.14	1893%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền



(Nguồn: fireant.vn)